2. String Wound Depth Filter Cartridge (SW Filter) - Lõi lọc sợi

Description – Mô tả:

SW filter cartridge is wounded, each layer of roving is napped to increase filtration area and capabilities.
This is designed for applications when reliable and consisted depth filtration is required. SW brings benefits of saving costs and high retention pre-filtration, high flow rate and high dirt holding capacity, superior ability in filtration for liquid of high viscosity and solid. All materials used in filter cartridge are FDA listed for food and beverage contact use.

Lõi lọc SW là lõi sợi quấn, mỗi lớp sợi được đan vào nhau để tăng diện tích và khả năng lọc. Lọc SW được thiết kế cho các ứng dụng khi yêu cầu độ lọc sâu đáng tin cậy. Lọc SW mang lại các lợi ích về hiệu quả lọc và tiết kiệm chi phí, lưu lượng cao và khả năng giữ cặn lớn, tính năng lọc vượt trội trong chất nhớt lỏng hoặc cả trong chất lưu (chất lỏng và chất khí) đã bị ô nhiễm nghiêm trọng. Tất cả các vật liệu cấu thành nên lõi lọc đều đáp ứng tiêu chuẩn FDA cho phép sử dụng để lọc đồ uống và thực phẩm mà không gây ra bất cứ ảnh hưởng nào.

Applications – Lĩnh vực ứng dụng:

Electronic Industry Công nghiệp điện tử	Etching, Lay-up & Bond, Create required tracks, Photo Solder Resist, Plating, ... Khắc, Ghép tầng, Tạo mạch, PSR, Mạ, ...
Chemical Industry Công nghiệp hóa chất	Adhesive, solvent, surfactant, chemical liquid, ... Chất kết dính, dung môi, chất hoạt động bề mặt, hóa chất dạng lỏng, ...
Food & Beverage Industry Công nghiệp thực phẩm và đồ uống	Drinking water, wine, beer, soft drink, sugar, cooking oil, soy, fish sauce... Nước uống, rượu, bia, đồ uống, đường, dầu ăn, nước tương, nước mắm,...
industrial water purification systems Hệ thống lọc nước công nghiệp	Pre-filtration for DI & RO system Xử lý lọc sơ bộ của hệ thống DI, RO

Specifications
Thông số kỹ thuật:

Materials of construction Cấu tạo vật liệu	Filtration media: Polypropylene yarn, non-woven fabric Vật liệu lọc: Sợi PP, vải không dệt
	Core: PP, SUS Trục lọc: PP, SUS
	O-ring & Gasket: Silicone, EPDM Vòng gioăng: Silicone, EPDM
Filter size Kích thước lọc	Length: 10", 20", 30", 40", 50" Chiều dài: 250 mm, 500 mm, 750 mm, 1000 mm, ...
	ID- Đường kính trong: 30 mm
	OD- Đường kính ngoài: 62mm
Removal ratings (µm) Cấp độ lọc (micron)	From 0.5 to 100 µm Từ 0.5 đến 100 micron
Recommend operating temperature Nhiệt độ & Áp suất khuyến nghị	Max. operating temperature: 176°F (80°C) Nhiệt độ vận hành tối đa Max. differential pressure: 30 psid (2.1 bar at 60°C) Chênh áp tối đa 60 psid (4.2 bar at 30°C)

Order information
Thông tin đặt hàng

PSW - 63 – 5 – C1 E – 10
(1) (2) (3) (4)(5) (6)

(1) Filter type	(2)OD (mm)	(3) Micron rate (µm)	(4) Option	(5)O- ring materials	(5) Length
PSW: PP Wound	60	0.5	C0 = No O-ring/ Gasket	E: EPDM	10=250mm
	63	1	C1 = DOE	S: Silicone	20=500mm
	65	5	C2 = 226/ Flat		30=750mm
CSW: Cotton Wound	108	10	C3 = 222/Flat		40=1000mm
		20	C7 = 226/ Fin		50 = 1250mm
GSW: Fiber glass Wound		25	C8 = 222/ Fin		
		50			
		75			
		100			